**MỘT SỐ THỂ LOẠI VĂN HỌC: KỊCH, NGHỊ LUẬN.**

**I. Kịch**

 ***1. Khái lược về kịch***

- Kịch là một loại hình nghệ thuật tổng hợp, có sự tham gia của nhiều người: *đạo diễn, diễn viên, hoạ sĩ, nhạc công, vũ đạo, ca sĩ, kĩ thuật âm thanh, ánh sáng, ghi hình…*(trong đó 3 đối tượng quan trọng nhất là kịch bản, đạo diễn và diễn viên).

- Đối tượng phản ánh của kịch là những mâu thuẫn xung đột trong đời sống xã hội và con người – xung đột kịch.

- Xung đột kịch có vai trò quan nhất, tạo tính kịch, hấp dẫn, lôi cuốn.

- Hành động kịch do nhân vật kịch thể hiện góp phần thể hiện xung đột kịch.

- Nhân vật kịch: (chính, phụ; phản diện, chính diện…) bằng lời thoại và hành động thể hiện tính cách, xung đột kịch, qua đó thể hiện chủ đề vở kịch.

- Cốt truyện kịch: phát triển theo xung đột kịch, qua các giai đoạn: *mở đầu – thắt nút – phát triển - điểm đỉnh – giải quyết*

- Thời gian, không gian kịch: có thể một địa điểm, nhiều địa điểm; một ngày, nhiều ngày, hàng năm, nhiều năm, nhiều thế hệ…

- Ngôn ngữ kịch: Thể hiện trong lời thoại, mang tính hành động và khẩu ngữ: đối thoại và độc thoại, làm nổi bật tính cách nhân vật.

- Bố cục kịch: Một vở kịch được chia thành nhiều màn (hồi) khác nhau. Mỗi màn(hồi) lại được chia thành nhiều lớp (cảnh ) khác nhau.

- Phân loại kịch

+ Căn cứ vào tính truyền thống hay hiện đại: Kịch dân gian (*chèo, tuồng, cải lương*…), kịch cổ điển (trước XX) , kịch hiện đại (từ XX)

+ Căn cứ vào tính chất : bi kịch, hài kịch, chính kịch (*xung đột trong cuộc sống),* kịch lịch sử

+ Căn cứ vào ngôn ngữ diễn đạt: Kịch nói, kịch hát múa, kịch thơ, kịch rối, kịch câm…

 ***2. Yêu cầu đọc kịch bản văn học.***

- Đọc kĩ phần giới thiệu, tiểu dẫn

- Tập trung vào lời thoại của nhân vật

- Phân tích hành động kịch

- Khái quát chủ đề tư tưởng, đánh giá giá trị của đoạn trích và toàn vở kịch.

**II. Nghị luận**

 ***1. Khái lược về văn nghị luận***

- Nghị luận là một thể loại văn học dùng lí lẽ, phán đoán, chứng cứ để bàn luận về một vấn đề nào đó (xã hội, chính trị, văn học …) nhằm tranh luận, thuyết phục, bác bỏ, khẳng định, phủ nhận…giúp người đọc hiểu rõ vấn đề nêu ra.

- Căn cứ vào thời gian xuất hiện: Nghị luận dân gian (*tục ngữ),* nghị luận trung đại (*chiếu, hịch, cáo, thư dụ…)*, nghị luận hiện đại (*tuyên ngôn, lời kêu gọi, xã luận, phê bình…)*

- Căn cứ vào đối tượng và vấn đề nghị luận: Nghị luận xã hội – chính trị (chính luận), nghị luận văn học (*phê bình,. nghiên cứu, bình giảng, phân tích*…)

 ***2. Yêu cầu đọc văn nghị luận***

- Tìm hiểu thân thế tác giả, hoàn cảnh ra đời tác phẩm.

- Phát hiện chính xác luận đề và hệ thống luận điểm.

- Đánh giá giá trị của hệ thống luận điểm.

- Tìm hiểu phương pháp luận chứng làm sáng tỏ luận điểm.

- Tìm hiểu và đánh giá thái độ, cảm xúc, tình cảm của người viết.

- Tìm hiểu và đánh giá sự đặc sắc độc đáo riêng của người viết.

***3. Ghi nhớ :*** (SGK/111)